TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HS-ST
Ngày: 21/08/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Lộc

2. Bà Nguyễn Thị Bắc;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hoàn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A(Tên gọi khác: Ngọng). Sinh ngày 24/3/1996, tại Gia Lai.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ …, phường Yên Đ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phương A.

Bị cáo là con út trong gia đình, bản thân chưa có vợ, con.

Tiền án: 02 lần. - Tại Bản án số 31/2016/HSPT ngày 10/5/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản" (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Tại Bản án số 152/2018/HSST ngày 01/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản" (theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/4/2020, sau đó bị áp

dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku. "Có mặt''.

Bị hại:

- Bà Thái Thị S, sinh năm 1961; địa chỉ: Hẻm 297 đường Sư Vạn H, tổ ..., phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Có mặt)

- Bà Võ Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: số 297 đường Sư Vạn H, tổ ..., phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Có xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2020, Nguyễn Tuấn A đi bộ trên đường Sư Vạn Hạnh, Pleiku. Khi đi đến nhà bà Thái Thị S tại hẻm số 297 đường Sư Vạn Hạnh thì phát hiện cửa phía sau nhà mở, không có người trông coi, nên lẻn vào nhà theo cửa này. Khi vào trong nhà, A quan sát thấy có 01 túi xách treo trên tường đối diện cửa ra vào; A đến mở túi xách ra nhìn thấy bên trong có 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), nên trộm cắp số tiền này rồi tẩu thoát. Số tiền trộm cắp được, A đã tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 13/4/2020, Nguyễn Tuấn A tiếp tục đi bộ trên đường Sư Vạn Hạnh, Pleiku để tìm nhà dân nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà bà Võ Thị H ở số 297 đường Sư Vạn Hạnh, thuộc tổ …, phường Ia Kring thì phát hiện cửa trước mở, không có người. A lẻn vào trong nhìn thấy trên tủ thờ ở phòng khách có 03 bức tượng bằng gỗ: Tượng hình ông Phúc – kích thước (40x20x16)cm, hình ông Lộc – kích thước (40x20x15)cm và hình ông Thọ - kích thước (40x20x16)cm, nên đến ôm 03 bức tượng trên đi ra ngoài sân. Vừa lúc này, A bị quần chúng nhân dân phát hiện, tri hô, nên đã bỏ lại 03 bức tượng bên hông nhà bà H rồi chạy thoát. Các bức tượng gỗ mà A bỏ lại, sau đó bà H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku.

Đến 14 giờ ngày 20/4/2020, Nguyễn Tuấn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Qua định giá, tại kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 23/4/2020, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Pleiku, kết luận 03 bức tượng gỗ mà Nguyễn Tuấn A trộm cắp của bà Võ Thị H có tổng trị giá 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm nghìn đồng).

Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Pleiku đã trả lại 03 bức tượng gỗ nêu trên cho cho bà H.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo Nguyễn Tuấn A theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 03/8/2020 và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/4/2020.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; Buộc Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho bà Thái Thị S 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, vị đại diện còn đề nghị bị cáo Tuấn A phải chịu án phí hình sơ, dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2020, Nguyễn Tuấn A đi bộ đến đường Sư Vạn Hạnh, Pleiku. Khi đi đến nhà bà Thái Thị S tại hẻm số 297 đường Sư Vạn Hạnh thì phát hiện nhà không có người trông coi, Tuấn A trộm cắp 1.500.000 đồng để trong túi xách treo trên tường đối diện cửa ra vào. Số tiền trộm cắp được, A đã tiêu xài hết.

Tiếp đến, khoảng 17 giờ ngày 13/4/2020, Nguyễn Tuấn A tiếp tục đi bộ đến đường Sư Vạn Hạnh, Pleiku. Khi đi đến nhà bà Võ Thị H ở số 297 đường Sư Vạn Hạnh, thuộc tổ…, phường Ia Kring. A lén lút vào trong nhà trộm cắp 03 bức tượng bằng gỗ, hình ông Phúc, Lộc, Thọ. Khi Tuấn A ôm ba bức tượng đi ra ngoài sân thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, tri hô, bị cáo bỏ lại 03 bức tượng bên hông rồi bỏ trốn.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản'' được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo đã có hai tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, nay lại tiếp tục phạm tội mới nên hành vi phạm tội lần này phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm'' được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Gia Lai là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tuấn A là "Phạm tội 02 lần trở lên'' theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bên cạnh đó, cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Tự thú" và "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

[4] Về dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bà S yêu cầu buộc Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho bà Thái Thị S 1.500.000 đồng. Yêu cầu của bà S là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 03 bức tượng bằng gỗ hình ông Phúc, Lộc, Thọ đã được xử lý trong quá trình điều tra. Việc xử lý vật chứng là đúng theo quy định nên không đề cập trong phần quyết định của bản án.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản'';

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/4/2020.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Xử buộc: Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho bà Thái Thị S 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự được quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản sao bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Toà án tỉnh Gia Lai;
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo; các đương sự;
- Người đại diện (nếu có);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lưu Anh Tuấn